

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 115/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 31 tháng 01 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách các cơ sở sản xuất công nghiệp sử dụng nguồn nước cho sản xuất công nghiệp; các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; các tổ chức nuôi trồng thủy sản phải trả tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ; Nghị định số 183/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 227/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 65/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng Quy định một số nội dung thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 138/TTr-SNNMT ngày 12 tháng 01 năm 2026.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách các cơ sở sản xuất công nghiệp sử dụng nguồn nước cho sản xuất công nghiệp; các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; các tổ chức nuôi trồng thủy sản phải trả tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (có Danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và các địa phương thường xuyên rà soát, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung danh sách các cơ sở sản xuất công nghiệp sử dụng nguồn nước cho sản xuất công nghiệp; các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; các tổ chức nuôi trồng thủy sản phải trả tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh và các tổ chức, cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Thạch**